

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở:, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn X – chức vụ: Nhân viên

Địa chỉ: Gia Lai.

(Theo giấy ủy quyền số 2010/UQ-QLN.23 ngày 28/11/2023).

Bị đơn:

- Ông Võ Thái S, sinh năm: 1980

- Bà Nguyễn Ngọc O, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Võ Thái S và bà Nguyễn Ngọc O có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A số tiền gốc và lãi là: 11.273.549.225 đồng (Mười một tỷ hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc 10.011.592.558 đồng, nợ lãi trong hạn: 713.945.255 đồng, nợ lãi quá hạn: 543.460.471 đồng, phạt: 4.550.942 đồng tính đến ngày 26/02/2024 và tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh kể từ ngày 27/02/2024 theo mức lãi suất

quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số KHA.CN.364.180816 ngày 24/8/2016, Khế ước nhận nợ số 222149729 ngày 24/8/2016, Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số KHA.CN.363.180816 ngày 24/8/2016; Hợp đồng cấp tín dụng số KHA.CN.2279.210722 ngày 10/8/2022, Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số KHA.CN.2279.210722 ngày 10/8/2022, Khế ước nhận nợ số 02/391684669 ngày 15/3/2023; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 09/4/2020, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của ngân hàng TMCP A mà hai bên đã ký kết. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 01 tháng 4 năm 2024.

2.2 Xử lý tài sản bảo đảm:

- Sau khi ông Võ Thái S và bà Nguyễn Ngọc O trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng TMCP A có nghĩa vụ trả lại cho ông S và bà O bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 373183, sổ vào sổ cấp GCN: CS-00037 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 28/12/2015, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 30/8/2016.

- Trong trường hợp Võ Thái S và bà Nguyễn Ngọc O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản mà ông S, bà O đã thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 24, địa chỉ: số 1S Quân Trấn, Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Võ Thái S, bà Nguyễn Ngọc O theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 373183, sổ vào sổ cấp GCN: CS-00037 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 28/12/2015, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 30/8/2016 theo Hợp đồng thế chấp số KHA.BĐCN.429.300816 được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa ngày 09/9/2016, số công chứng 5278 quyền số 06/2016TP/CC-SCC/HĐGD; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Nha Trang ngày 09/9/2016 và Hợp đồng thế chấp số KHA.BĐCN.429.300816/SĐBS-01 được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa ngày 19/6/2018, số công chứng 4354 quyền số TC05TP/CC-SCC/HĐGD, Cam kết thế chấp tài sản ngày 19/6/2018.

2.3 Về án phí: Ông Võ Thái S và bà Nguyễn Ngọc O chịu án phí dân sự sơ thẩm là 59.636.774 đồng làm tròn 59.636.775 đồng (Năm mươi chín triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng). Ngân hàng TMCP A được hoàn lại 59.328.321 đồng (Năm mươi chín triệu ba trăm hai mươi tám nghìn ba trăm hai mươi một đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001832 ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2.4 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Võ Thái S và bà Nguyễn Ngọc O chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (Ba triệu

đồng). Ngân hàng TMCP A đã tạm ứng. Do đó, ông S và bà O phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều